

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 03 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 37/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1966.

Hộ khẩu thường trú: 12/18/2 đường Đ, Phường 26, quận B, Thành phố H  
Địa chỉ: 119 đường B, Phường B, Quận B, Thành phố H.

2. Bà Lê Thị B H, sinh năm 1968.

Hộ khẩu thường trú: 8/16 đường Đ, phường T, quận T, Thành phố H

Địa chỉ: 119 đường B, Phường B, Quận B, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 86 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố H cấp ngày 16/4/2018 cho bà Lê Thị B H và ông Nguyễn Ngọc B nên quan hệ hôn nhân của bà Hà và ông B là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông B đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của bà Hà và ông B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản: Bà H và ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 02 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị B H và ông Nguyễn Ngọc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị B H và ông Nguyễn Ngọc B phải chịu Lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006879 ngày 25/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà Lê Thị B Hà và ông Nguyễn Ngọc B đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P. T, Q. T, TP.H;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hoài Nam Phương**